

KHU DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT ỐC EO - BA THÊ

TRÊN ĐƯỜNG ĐẾN VỚI DU LỊCH ĐỀ XUẤT MỘT VÀI MÔ HÌNH

✎ THS. NGUYỄN THUẬN THẢO

BÊN CẠNH CÔNG TÁC BẢO TỒN THÌ VIỆC VẬN DỤNG VĂN HÓA ỐC EO – PHỤ NAM VÀO PHÁT TRIỂN KINH TẾ LÀ RẤT QUAN TRỌNG. ĐIỀU ĐÓ GÓP PHẦN ĐƯA CÁC GIÁ TRỊ CỦA NỀN VĂN HÓA NÀY ĐẾN RỘNG RÃI CÔNG CHÚNG TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC.



Các di vật của nền văn hóa Ốc Eo.

Ảnh: TL

Tuy nhiên, việc ứng dụng di tích vào phát triển du lịch cần phải dựa trên nhiều yếu tố, quan trọng nhất vẫn là **hệ thống kiến trúc di tích** và lịch sử, cùng với các di vật. Và cuối cùng là cảnh quan thiên nhiên trung tâm và ngoại vi liên quan đến di tích. Ở Khu Di tích Quốc gia Đặc biệt Ốc Eo – Ba Thê phần lớn chỉ có giá trị về mặt khoa học khảo cổ, lịch sử, văn hóa,... mang tính sử liệu hơn là mang tính ứng dụng kinh tế. Do vậy, nếu ở một điểm du lịch không có đủ các yếu tố cần thiết như **kiến trúc, di vật**, lịch sử,... thì phải tạo dựng cho nó những mô hình trong quần thể di tích để thúc đẩy phát triển kinh tế du lịch. Các mô hình sẽ trực tiếp và gián tiếp giới thiệu

những giá trị văn hóa, lịch sử của di tích nói riêng, của các tộc người ở địa phương nói chung đến rộng rãi khách du lịch; góp phần làm sống dậy các giá trị di tích bấy lâu đang “chìm khuất”, hoặc chỉ có giá trị về mặt sử liệu khoa học.

Căn cứ trên cơ sở văn hóa Ốc Eo – Ba Thê hiện nay chỉ còn phế tích, không có giá trị về mặt kiến trúc, cảnh quan... cùng với đó là việc xác định cơ sở luận xây dựng các mô hình văn hóa, lịch sử và du lịch trong sự kết hợp với những giá trị hiện có trong Khu Di tích. Nên trong thời gian tới, ở Khu Di tích đặc biệt Ốc Eo – Ba Thê muốn có những đóng góp về mặt kinh tế du lịch và bảo tồn, phát huy di tích lâu dài thì phải thiết lập các mô

hình du lịch, mô hình lịch sử và văn hóa,... trong tổng thể không gian di tích này.

Ở bài viết này, chúng tôi đề xuất vài mô hình điển hình sau:

Quy hoạch tổng thể - tạo hàng rào – tuyến đê bao quanh khu di tích Ốc Eo – Ba Thê.

Trên cơ sở diện tích quy hoạch Khu Di tích Ốc Eo – Ba Thê được Bộ VH, TT&DL và UBND tỉnh An Giang khảo sát và cắm mốc, chúng ta có thể thực hiện công trình tuyến đê bao vòng quanh diện tích này. Xung quanh tuyến đê làm một con đường tráng nhựa bằng phẳng dành cho du khách chạy xe hoặc dùng các phương tiện như: xe lôi, xe bò, xe ngựa,... tham quan.

Bên cạnh trồng cây tràm và các loại cây khác để bảo vệ tuyến đê và tạo cảnh quan thiên nhiên cho toàn thể Khu Di tích. Bên ngoài tuyến đê, có thể cho người dân sinh sống với các mô hình lao động sản xuất gắn liền với đời sống nông nghiệp, nông thôn, góp phần tạo sự đa dạng trong cảnh quan tổng thể Khu Di tích.

Có thể tham khảo mô hình Khu Di tích Gò Tháp – Đồng Tháp trong việc tạo vành đai bảo vệ và tạo cảnh quan cho toàn Khu Di tích. Đây là một mô hình “*hiều điểm trong tổng thể*” đem lại giá trị kinh tế và văn hóa trong việc bảo tồn, phát huy di sản văn hóa hiện nay.

Thiết lập mô hình công viên văn hóa – lịch sử

Hiện nay, mô hình công viên văn hóa – lịch sử không mấy xa lạ. Đây là nơi lưu giữ hữu hiệu nhất những giá trị văn hóa – lịch sử mà nhiều nước trên thế giới đã áp dụng thành công, điển hình như: Singapore, Hàn Quốc, Thái Lan,...

Mô hình công viên văn hóa – lịch sử được tái hiện gắn liền với đặc trưng văn hóa, lịch sử của một vùng đất, lịch sử của đất nước. Ở công viên này, các khía cạnh lịch sử được tái hiện thông qua vườn tượng, mô hình kiến trúc nhà, kiến trúc về đời sống sản xuất của cư dân, của tộc người trong giai đoạn cổ sử và hiện tại. Công viên văn hóa – lịch sử được bao trùm bởi các quang cảnh thiên nhiên cây xanh và nhiều hệ thống kiến trúc mô hình khác... Với cảnh quan thiên nhiên độc đáo, kết hợp mô hình tái hiện văn hóa – lịch sử sẽ trở thành nơi tham quan cho du khách khi đến tham quan Khu Di tích Óc Eo – Ba Thê.

Việc thiết lập mô hình công viên văn hóa - lịch sử này hoàn toàn phù hợp bởi hai lý do sau: (1). Diện tích công viên văn hóa – lịch sử được xây dựng phù hợp nằm trong diện tích đã được quy hoạch. Một phần diện tích quy hoạch này nằm trong đồng bằng quan trọng giữa Gò Cây Thị A và núi Ba Thê - đây được coi là vị trí quan trọng của nền văn hóa Óc Eo – Phù Nam xưa kia. Công viên ở đây sẽ góp phần tạo tính liên kết với các di tích khác trong quá trình tham quan của du khách. (2) Việc trưng bày văn hóa Óc Eo – Phù Nam hiện nay bên cạnh những hiện vật trong nhà kín, thì sự cần thiết phải “nhân bản” những hiện vật đó trưng bày ngoài trời, hoặc tượng hóa, hình hóa, sơ đồ hóa,... ở công viên, góp phần quảng bá trực tiếp đối với du khách khi đến tham quan công viên. Và (3), hiện nay, ở vùng đồng bằng xung quanh Gò Cây Thị A và núi Ba Thê, nếu không tôn tạo lại trở thành một nơi quản lý thực sự thì việc khai thác nông nghiệp sẽ không mấy thuận lợi. Bởi vì việc trồng lúa và hoa màu của người dân đang chịu biến đổi rất lớn bởi sự xâm nhập mặn và nguồn nước hiện nay. Dẫn đến tình trạng người dân tự chuyển đổi canh tác, đào bới tùy tiện – vừa lý do chuyển đổi canh tác, vừa đào tìm cổ vật. Như vậy sẽ làm mất đi hiện trạng không gian

văn hóa Óc Eo – Ba Thê.

Do đó, để đảm bảo khai khác Khu Di tích Quốc gia Đặc biệt Óc Eo – Ba Thê trong tương lai, cần thiết phải khoanh vùng chọn địa điểm thành lập công viên văn hóa – lịch sử với nhiều mô hình khác nhau. Như thế vừa tạo được không gian vui chơi, giải trí cho người dân, vừa quảng bá được những giá trị văn hóa Óc Eo về lâu dài. Điều này hoàn toàn phù hợp với xu hướng chung trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản, di tích và ứng dụng nó vào phát triển du lịch mà nhiều nước trên thế giới đã làm... Công viên văn hóa – lịch sử ở các nước trở thành điểm tham quan du lịch và tìm hiểu văn hóa, lịch sử quan trọng của người dân trong nước và thế giới.

Thiết lập mô hình du lịch sinh thái

Hiện nay, du lịch tham quan sinh thái trở thành loại hình du lịch thu hút rất đông khách tham quan nội địa cũng như khách quốc tế.

Trong các chuyến khảo sát của chúng tôi ở nhiều địa phương có mô hình du lịch sinh thái trong khu di tích đồng thời với văn hóa Óc Eo như: Đông Tháp, Cần Thơ,... luôn thu hút một lượng khách tham quan trong và ngoài tỉnh. Doanh thu cũng như hoạt động quảng bá

văn hóa và du lịch ở các điểm di tích này được tiến hành rất tốt so với nhiều nơi di tích, lịch sử văn hóa chỉ đơn thuần làm công tác bảo tồn. Chính vì vậy, để phát triển văn hóa Óc Eo – Ba Thê trên cả hai hướng: (1) bảo tồn, phát huy các giá trị di tích và (2) vận dụng giá trị di tích vào khai thác kinh tế, thì việc thiết lập mô hình du lịch văn hóa – sinh thái là điều quan trọng để di tích được đảm nhận tốt cả hai vai trò của nó.

Trên cơ sở khảo sát học hỏi ở các khu, điểm di tích khác cùng với nhu cầu đa dạng hóa các loại hình du lịch hiện nay ở tỉnh An Giang, chúng tôi đề xuất thiết lập mô hình du lịch sinh thái trong khu Di tích Quốc gia Đặc biệt Óc Eo – Ba Thê trong giai đoạn sắp tới.

Để đảm bảo sự hài hòa với thiên nhiên cũng như phù hợp với đời sống văn hóa của các tộc người ở An Giang trước đây và hiện nay, cũng nhằm không phá vỡ cấu trúc thiên nhiên văn hóa Óc Eo, mô hình vườn du lịch sinh thái này được thiết lập trên họa cảnh sông nước, với các loại cây trồng quen thuộc ở đồng bằng sông Cửu Long như: sen, súng, diên điển, trà, các loại cỏ, cây lúa mùa nổi...; mô hình nhà sàn, bến sông, bến nước...; các hoạt động sản xuất như giăng câu,



Mô hình du lịch sinh thái thường thấy ở Tây Nam Bộ, nếu được áp dụng vào Khu Di tích Óc Eo – Ba Thê sẽ thu hút được nhiều khách tham quan
Ảnh: TT

giăng lưới, đặt lờ, lờ,...; có nơi nuôi dưỡng các loài cá nước ngọt đã cạn kiệt nguồn giống,... Nói chung, mô hình vườn du lịch sinh thái nếu được thiết lập chúng ta cần có những phác thảo cụ thể trên cơ sở học tập cách làm của các tỉnh bạn. Nghĩ rằng, việc thành lập khu du lịch sinh thái này không khó, hoàn toàn phù hợp với điều kiện tự nhiên và đời sống của cư dân trong vùng. Chúng ta có thể tận dụng nguồn nhân lực trong dân để đảm bảo tốt các hoạt động của vườn sinh thái, để nó hoạt động hiệu quả hơn... Thay vì cứ để người dân “*dứng bên ngoài nhìn di tích*” trên đường trở thành “*tàng tích*” như hiện nay.

Bên ngoài mô hình du lịch sinh thái này, có thể cho đầu tư các gian hàng ẩm thực cho du khách đến tham quan. Như thế vừa đảm bảo được việc bảo quản di tích và tính lợi ích hài hòa với người dân trong vùng di tích => cùng tham gia bảo quản và phát triển di tích trong quá trình hoạt động.

Xây dựng mô hình du lịch nông dân

So với các tỉnh khác ở Đồng bằng sông Cửu Long và một số địa phương trên địa bàn tỉnh, trong tổng thể không gian Khu Di tích Quốc gia Đặc biệt Óc Eo – Ba Thê có lợi thế rất lớn về loại hình du lịch nông dân. Nơi đây, bên cạnh đời sống văn hóa – sản xuất của người dân còn có sự dung tụ các yếu tố văn hóa của người Khmer; các loại hình kiến trúc tôn giáo, tín ngưỡng song trùng với di chỉ văn hóa Óc Eo – Phù Nam.

Do vậy, việc xây dựng tổng thể diện tích văn hóa Óc Eo để quy hoạch từng khu, điểm, trong đó có mô hình du lịch nông dân với các hoạt động cùng ăn, cùng ở, cùng làm với người dân trong không gian du lịch Óc Eo sẽ làm đa dạng hóa các loại hình du lịch hiện nay.

Ở tiểu khu mô hình du lịch nông dân này, với các hoạt động lao động sản xuất hàng ngày của người dân như: làm lúa, trồng rau (khoai,

mía, đậu,...); giăng câu, đặt lờ, lờ... (kết nối với mô hình sinh thái); nấu cơm bằng rơm, câu cá... Tất cả các hoạt động đều làm theo hình thức mô hình cho khách du lịch tham gia; hoặc có thể hiện thực hóa như: mô hình trồng rau sạch, rau nhà vườn ở Huế - mô hình này rất thu hút khách quốc tế. Các hoạt động như: trồng lúa rau, xách nước tưới rau, nhổ rau, gánh rau,... trở thành hoạt động rất hào hứng với họ. Bên cạnh các hoạt động sản xuất, khách du lịch còn có thể tham quan các di tích lịch sử trong tổng thể khu du lịch.

Mô hình này cùng với mô hình du lịch sinh thái sẽ tạo một thể liên hợp, mức độ đầu tư các hạng mục công trình và các mô hình du lịch nông dân tương thích nhau. Do vậy, về quy hoạch có thể thiết lập hai mô hình du lịch cảnh quan sinh thái và du lịch nông dân gần nhau để du khách dễ dàng tham gia mọi hoạt động.

Thực tế, việc thiết lập mô hình du lịch nông dân (và sinh thái) so với các mô hình du lịch khác thu lại lợi nhuận khá cao và ít đầu tư kinh phí. Trong một khu du lịch nông dân và sinh thái ở Cần Thơ, các hạng mục công trình đầu tư rất đơn giản, tuy nhiên doanh số thu lợi nhuận rất cao. Cụ thể như: thu tiền vé cho hoạt động vườn sinh thái trái cây: 40ngàn/người/lần; thu hoạt động bơi xuống 20/chiếc/lần/60 phút; thu phí câu cá giải trí 30/người/lần câu, nếu câu cá và mua luôn cá làm thức ăn tại chỗ thì không lấy tiền, chỉ tính tiền số lượng cá,... Tổng thể cho các hoạt động này cùng với các hoạt động mua vé vào cổng 5000/người/lượt,... đã tạo doanh thu vài chục triệu đồng/ngày. Ở các ngày lễ hội, lễ tết doanh thu hàng trăm triệu đồng/ngày,... Đây là mô hình làm du lịch kết hợp với di tích thuộc loại cao nhất ở Đồng bằng sông Cửu Long.

Nhận thấy, nhiều năm qua ở An Giang, chưa có một khu du lịch sinh thái, du lịch nông dân nào đáp ứng được yêu cầu. Thậm chí có

nhiều khu, điểm du lịch nông dân sau một thời gian hoạt động lại bị “*chết yếu*” bởi không nằm trong một khu quy hoạch tổng thể cùng với các hạng mục công trình kèm theo ở khu du lịch đó. Nếu đơn thuần làm nông dân thì không thể hoạt động được, bởi khách đi du lịch là muốn trải nghiệm các hoạt động văn hóa, sản xuất chứ không đơn thuần là “*cùng ăn, cùng ở, cùng làm*” với người dân qua các hoạt động bình thường như: nấu cơm, làm cá, ngủ trong nhà cây,... Quan niệm sai lầm về du lịch nông dân thời gian qua đã dẫn đến sự thiếu hụt nguồn du khách ở các điểm đã mở.

Trên cơ sở đó, trong sự quy hoạch tổng thể Khu Di tích Quốc gia Đặc biệt Óc Eo – Ba Thê, việc thiết lập mô hình du lịch nông dân và sinh thái đi kèm với nhau với diện tích quy mô, nhiều hạng mục công trình vui chơi, giải trí sẽ góp phần quan trọng thu hút một lượng lớn khách tham quan. Bên cạnh đó, khách sẽ du khảo về các di tích văn hóa Óc Eo – Ba Thê trong hành trình đưa rước khách hoặc khách “*tự hành*” bằng các phương tiện trên các tuyến đường nối kết giữa các di tích với nhau.

Về mô hình bảo tồn để phục vụ du lịch

Hiện nay, công tác bảo tồn di tích, hiện vật liên quan đến văn hóa Óc Eo – Ba Thê phục vụ phát triển du lịch chưa giải quyết được nhu cầu của khách du lịch đối với một Khu Di tích Quốc gia Đặc biệt hay trên đường đến UNESCO. Thực tế mà nói, ở nơi trưng bày văn hóa Óc Eo chỉ thể hiện được một vài hiện vật để minh chứng cho nền văn hóa này, chưa thể hiện được sự đa dạng của nền văn hóa. Một vấn đề hiện nay cần phải nói là khách đến di tích văn hóa Óc Eo – Ba Thê chỉ thoáng qua một vài cổ vật. Vì vậy, tương lai, việc đa dạng hóa các hiện vật văn hóa Óc Eo – Ba Thê để làm sống lại một nền

(Xem tiếp trang 17)

phát từ thực tiễn, tồn tại dưới dạng hình tượng toàn vẹn, cụ thể – cảm tính phù hợp với tình cảm, thị hiếu và lý tưởng thẩm mỹ của xã hội nhất định. Để trang bị cho một bước chuyển tiếp vào kỷ nguyên mới với bối cảnh của nền kinh tế thị trường trong thời kỳ hội nhập, nền mỹ thuật như có thêm động lực và sự quyết tâm cao độ tiếp thu những trào lưu nghệ thuật mới với sự phát triển mạnh mẽ, ngôn ngữ nghệ thuật phong phú và đa dạng đòi hỏi sự nhanh nhạy tiếp thu một cách có chọn lọc.

Cùng với các môn nghệ thuật hiện đại khác, mỹ thuật hiện đại Việt Nam cũng có những bước tiến dài từ đầu thế kỷ 20 với ảnh hưởng của nghệ thuật phương Tây thời Pháp thuộc, với các trường phái lãng mạn, hiện thực, ấn tượng, trừu tượng, siêu thực,...mặc dù chịu nhiều ảnh hưởng của phương Tây nhưng khuynh

hướng mỹ thuật hiện đại của Việt Nam vẫn gắn liền với lịch sử đất nước.

Trong những năm gần đây vai trò của mỹ thuật trong đời sống xã hội Việt Nam rất sôi nổi, đa dạng và phong phú, phục vụ đắc lực cho nhu cầu sống và sinh hoạt của người dân, mỹ thuật từ xưa đến nay vẫn là người bạn đồng hành cùng sự phát triển thăng trầm của nhân loại nói chung và của mỗi quốc gia nói riêng.

Mỹ thuật ngoài việc giúp con người thăng hoa trong cảm xúc nó còn có chức năng giáo dục giúp con người có được xúc cảm thẩm mỹ trong sáng và tốt đẹp dựa trên hệ tiêu chí chân - thiện - mỹ. Thông qua các tác phẩm giúp người xem hình thành các quan điểm thẩm mỹ đúng đắn, khoa học và tiến bộ; giáo dục khả năng cảm thụ, đánh giá và sáng tạo nghệ thuật. Các tác phẩm có giá trị nghệ thuật cao thông qua các kênh thông tin truyền thông giúp giải quyết mối quan hệ giữa thị hiếu cá nhân – xã hội. Đồng thời thông qua đó giáo dục lý tưởng thẩm mỹ cao đẹp và lý tưởng xã hội chân chính nhằm xây dựng một tình cảm lành mạnh, thế giới tinh thần phong phú và sâu sắc, hình thành nếp nghĩ, nếp sống cao đẹp của con người.

T.K.N

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Sister Wendy Beckett (người dịch Khai K.Phạm) "Câu chuyện nghệ thuật hội họa", NXB Mỹ thuật.
2. "Tác giả tác phẩm mỹ thuật Việt Nam", NXB Văn Hóa - Thông Tin.



KHU DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT ÓC EO...

(Tiếp theo trang 14)

văn hóa là điều cần thiết. Do đó, một hướng quan trọng mà chúng tôi thiết nghĩ cần phải đề xuất là làm sao quy tập lại tất cả hiện vật liên quan đến văn hóa Óc Eo – Phù Nam vào một không gian trưng bày để thu hút du khách đến tham quan. Chí ít cũng là những hiện vật "tái dựng" hoặc "mô phỏng" theo bản hiện vật nguyên gốc.

Theo nhiều nhà nghiên cứu, hiện nay các cổ vật liên quan đến văn hóa Óc Eo – Phù Nam vẫn còn rất nhiều ở các bảo tàng trên cả nước, nhất là các tỉnh Nam Bộ. Do vậy, theo hướng tới, nếu ta đưa di tích Văn hóa Óc Eo – Ba Thê thành Di sản văn hóa của nhân loại thì phải có một Bảo tàng văn hóa Óc Eo¹, hoặc chí ít cũng là một nhà trưng bày với nhiều hiện vật hơn

so với hiện nay. Việc quy tập các cổ vật này cần phải có sự liên kết giữa các cấp có thẩm quyền để cùng nhau bảo quản, phát triển, thay vì cứ để rời rạc.

Khi đề cập đến công tác bảo tồn một giá trị văn hóa nào đó trong giai đoạn hiện nay và ứng dụng nó vào phát triển du lịch, bên cạnh việc trưng bày hiện vật thì hình thức hệ thống hóa nền văn hóa bằng **mô hình điện tử sa bàn** để du khách dễ nhận diện khi đến tham quan là vấn đề cần được quan tâm. Bản đồ khảo sát về văn hóa du lịch Óc Eo đã có (?), tuy nhiên khi nhìn vào bản đồ, du khách rất khó nhận diện sự phân bố và các tầng tích của một nền văn hóa cổ. Do vậy, để văn hóa Óc Eo – Phù Nam đến với du khách bằng một

bức tranh động, cần phải thực hiện hình ảnh hóa bằng **hệ thống sa bàn**, với tổng thể các di chỉ được khai quật cùng với những di chỉ được đề cập đến trong sử liệu như: hệ thống các đường nước cổ, mô hình hệ thống nhà sàn, hệ thống bến cảng, hệ thống hoạt động đúc vàng, xay lúa gạo, thành quách của vua Phù Nam,... Nói chung, một vài khía cạnh sử liệu và di chỉ về văn hóa Óc Eo – Phù Nam phải được **tái hiện trên sa bàn** để người xem dễ hình dung, để khái quát được phạm vi và hệ tầng văn hóa Óc Eo.

N.T.T

Chú thích:

¹ Ý kiến của Nhà Khảo cổ học - PGS.TS Phạm Đức Mạnh trong một cuộc Hội thảo về Du lịch ở An Giang, tháng 3 năm 2016.

